

Số: 293/2026/QĐST-DS

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 378/2026/DS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V (V1)**; Địa chỉ trụ sở: **Số H đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội**. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D**; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn C**, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ và bà **Lê Thị Thảo N**, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ: **số A đường P, phường H, thành phố Đà Nẵng** theo Văn bản ủy quyền số 16/2026/UQN-CTQT ngày 27/3/2026 của Chủ tịch Hội đồng quản trị **Ngân hàng TMCP V (V1)** và Văn bản ủy quyền số 03291/04/2026/KK/VPB ngày 16/06/2026 của Trưởng phòng **Ngân hàng TMCP V (V1)**.

- Bị đơn: Ông **Ngô Văn D1**, sinh năm: 1968, CCCD số: 048068004282 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2021. Địa chỉ: **Tổ G, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (nay là tổ G, phường A, thành phố Đà Nẵng)**.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Buộc ông **Ngô Văn D1** có trách nhiệm thanh toán cho **Ngân hàng TMCP V (V1)** số tiền tạm tính đến ngày 28/8/2026 là **1.677.467.063** đồng (Một tỷ, sáu trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm sáu mươi bảy nghìn, không trăm sáu mươi ba đồng), trong đó: nợ gốc 1.404.956.330 đồng; nợ lãi 272.510.733 đồng, cụ thể:

- Theo Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không có tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/6/2025: nợ gốc 443.681.895 đồng; nợ lãi 90.411.003 đồng.

- Theo Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không có tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/12/2025: nợ gốc 961.274.435 đồng; nợ lãi 182.099.730 đồng.

2. Về thời gian và phương thức thanh toán: Ông **Ngô Văn D1** phải thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên cho **Ngân hàng TMCP V (V1)** vào ngày 28/10/2026.

Kể từ ngày 29/8/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ, ông **Ngô Văn D1** còn phải tiếp tục thanh toán cho **Ngân hàng TMCP V (V1)** khoản tiền lãi phát sinh trên số dư nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất và phương thức tính lãi mà các bên đã thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/6/2025 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/12/2025.

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ông **Ngô Văn D1** phải chịu là 31.162.005 đồng (*Ba mươi một triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn, không trăm lẻ năm đồng*).

Hoàn trả cho **Ngân hàng TMCP V (V1)** số tiền 29.099.511 đồng (*Hai mươi chín triệu, không trăm chín mươi chín nghìn, năm trăm mười một đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000624 ngày 15/7/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV 2 - Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng
- THADS TP. Đà Nẵng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Vũ

